



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: 026357

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN NGO PHÚC
Last Middle First

Current Address: 158/19 Cao Thắng HCM city -

Date of Birth: 12/27/41 Place of Birth: Phước Yên -

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/15/75 To 02/13/88 -
Years: 13 - Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyễn Ngọc Bảo
Name
Columbia - SC. 29203
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)

MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BÔNG TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN NGO PHUC
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : Dec. 27. 1941
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): _____
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 153/19 Cao Thắng Hồ Chí Minh City VN.
 (Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): June 75 To (Den): Feb. 13. 88

PLACE OF RE-EDUCATION: _____
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____

Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____

IV Number (So ho so): _____

No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): _____

(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): _____

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):

Nguyen Ngoc Bao Columbia

SC 29202

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Friend

NAME & SIGNATURE: _____

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: _____

Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN NGO PHUC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01- Nguyễn Thị Đình	Oct. 25.19 39	wife
02 Nguyễn Thị Thu Hằng	12/16/69	daughter
03 Nguyễn Đức Đô	9/18/1971	son
04. Nguyễn Đức Trí	5/17/74	son.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Hội Graduate Từ Nhân Chính trị Vietnam.
PO Box 5435 Arlington VA 22205 - 0635.

INTAKE FORM. (two copies).

Name: Nguyễn ngô Phức

Date, place of birth: 27-12-1941 Phức Yên.

Sex: Male

Marital Status: Married.

Address in VN: 153/19 Cao Thang Street, Hồ Chí Minh city.

Political prisoner: Yes.

If Yes From: June 15-1975 to Feb 13-1988.

Place of Re education camp: Xuân Lôi.

Profession:

Education under US auspices: 2 courses

1st Investigation Prisoner of War I.P.W at Okinawa.

Date From July to August in Intelligence School.

2nd Counter Intelligence (C.I) at Okinawa

Date From August to October in Intelligence School.

Vietnam army. rank: Major of Military Security Service

Applicant for ODP Yes.

IV number 046357.
22 Feb 1985.

Number of dependents accompanying: 04

Mailing address in VN 153/19 Cao Thang Street Hồ Chí Minh City.

Name, address sponsor, relative: Nguyễn ngọc Bảo

Columbia SC 29203 USA (nephew)

US citizen: Yes.

Name, signature Nguyễn ngô Phức

Date month June.

day 9th.

year 1988.

5. Name of Principal applicant: PHUC, nguyên ngô

Name of dependent/accompanying relative.		
1. Nguyễn Thị Đình	25-10-1939	wife.
2. Nguyễn Thị Thu Hằng	16-12-1969	daughter
3. Nguyễn Đức Đô	18-09-1971	Son.
4. Nguyễn Đức Trí	17-05-1974	Son.

Dependent's address

None.

6. Additional information.

For mailing please send to:

at 153/19 Cao Thắng Street,

Hồ Chí Minh city South VN.

by Mr. Nguyễn Ngọc Bảo
Address:

Columbia SC 29203
USA.

Hội Gia đình Tự Nhân Chính trị Vietnam.
Families of Vietnamese political prisoner association
PO Box 5435 Arlington VA 22205 - 0635
Telephone: _____

IV = 046357
Political Prisoner Registration form. (22 Feb 1985)
(two copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. Applicant in VN NGUYỄN - NGÔ - PHÚC

Current Address: 153/19 Cao Thắng Street Hồ Chí Minh City South VN.

Date of Birth Dec 27, 1941 Place of birth Phước Yên.

Previous Occupation (before 1975) Major of Military Security Service -
Investigation officer.

2. Time spent in re-education camp: Dates: From June 15, 1975 to Feb 13, 1988

3. Sponsor's name: Nguyễn Ngọc Bảo

Address: Columbia SC 29203 USA.

4. Names of relatives acquaintances in the US

Nguyễn Ngọc Bảo

address: Columbia SC 29203 (nephew)

If you are eligible to file for applicant under category of the ODP criteria and have not filed and affidavit of Relationship (AOR) you are encouraged to do so. Also, persons in the US who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS form I-130 must do so.

Date prepared June 9, 1988

Hội (Association)

Hội Gradient Từ Nhân Chính trị Vietnam.

lies of Vietnamese political prisoner association.

PO Box 5435 Arlington VA 22205 - 0635

Telephone:

IV = 046357.
(22 Feb 1985)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for US admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. Applicant in Vietnam: NGUYỄN - NGÔ - PHÚC
Current Address: 153/19 Cao Thang Street Ho Chi Minh City.
Date of birth Dec 27th 1941. Place of birth Phuoc Yen.
Previous Occupation (before 1975). Major of Military Security Service
Investigation officer.

2. Time spent in re-education camp: From June 15th 1975 to
Feb 13rd 1988.

3. Sponsor's name: Nguyễn Ngọc Bảo
Address Columbia SC 29203

4. Names of relatives acquaintances in the US.
Nguyễn Ngọc Bảo
Address: Columbia SC 29203 USA (nephew)

If you are eligible to file for applicant under Category of the ODP criteria and have not filed and affidavit of relationship (AOR) you are encouraged to do so. Also, persons in the US who are eligible to petition for Vietnam on INS form I-130 must do so.

Date prepared June 9th 1988.

-2-

5. Name of Principal applicant: PHÚC, Ngô Nguyễn.

Name of Dependent / accompanying Relative	Date of Birth	relationship.
1. Nguyễn Thị Đình	25 - 10 - 1939	wife.
2. Nguyễn Thị Thu Hằng.	16 - 12 - 1969	daughter.
3. Nguyễn Đức Đồ.	18 - 9 - 1971	Son.
4. Nguyễn Đức Gai.	17 - 5 - 1974	Son.

Dependent's address:

None.

6. Additional information.

for mailing please send to:

a/ 153/19 Cao Thắng Street, Hồ Chí Minh City South VN.

b/ Mr. Nguyễn Ngọc Bảo

Address:

Columbia SC 29203 USA.

ở Giảng Sư Từ Nhân Chính trị Vietnam.

PO box 5435 Arlington VA 22205 - 0635

Intake form (two copies)

Name: Nguyễn Ngô Phúc

Date, place of birth: 27-12-1941, Phúc Yên.

Sex: Male

Marital status: Married.

Address in VN: 153/19 Cao Thắng Street, Ho Chi Minh City.

Political Prisoner: Yes.

If Yes from June 15th 1975 to Feb 13th 1988.

Place of Re-education: Xuân Lộc camp.

Profession:

Education ^{under} US auspices: 2 courses.

1st Investigation Prisoner of War (IPW) at Okinawa

Date: From July to August in Intelligence School.

2nd Counter intelligence (C.I) at Okinawa.

Date From August to Oct in Intelligence School.

VN army - rank: Major of Military Security Service.

Applicant for ODP: Yes.

IV number: 046357
22 Feb. 1985.

Number of dependents accompanying: 04.

Mailing address in VN: 153/19 Cao Thắng Street Ho Chi Minh City.

Name, address sponsor, relative: Nguyễn Ngô Bảo
Columbia SC 29203 nephew.

US Citizen: Yes.

Name, signature: Nguyễn Ngô Phúc
Date: month June day 9th year 1988.
Nguyễn Ngô Phúc

Trại Xá lặc

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 252 CRT

001167703042

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thị trấn An Văn, quyết định của số 63/QĐ ngày 04 tháng 02 năm 88

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn ngô Phúc Sinh năm 1941

Các tên gọi khác

Nơi sinh Yên lạng phúc - Yên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

153/19 đường Cao Thắng - Q10-tp- Hồ chí Minh

Can tội Thiếu tá sỹ quan tham vãn

Bị bắt ngày 15/6/75 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 153/19 đường Cao Thắng - Q10-tp- Hồ chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Nhân tội: cải tạo tiến bộ & hoạt động tốt

Chấp hành nội qui nghiêm

Đương tự phải trình đi tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 23 tháng 2 năm 1988

Lấn tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn ngô Phúc

Danh bìn số

Lập tại

Họ, tên, chữ ký

người được cấp giấy

Nguyễn ngô Phúc

Nguyễn ngô Phúc

Ngày 13 tháng 2 năm 1988

Giám thị

Nguyễn thanh Tâm

thiếu tá Nguyễn thanh Tâm